

UBND THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
TRƯỜNG CAO ĐẲNG LÝ TỰ TRỌNG
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢNG TỔNG KẾT ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ RÈN LUYỆN

Học kỳ: 1 Năm học: 2019 - 2020

Lớp: 18T4-LTM2 Sĩ số: 30 Khoa: Công nghệ Thông tin

S TT		HỌ VÀ TÊN		GV CHỦ NHIỆM		QUẢN LÝ HSSV		GHI CHÚ
				ĐIỂM RL	XẾP LOẠI	ĐIỂM RL	XẾP LOẠI	
1	18001374	Trần Đức	Anh	84	Tốt			Điểm: 8.55 - Giỏi
2	18000858	Nguyễn Phúc Minh	Châu	71	Khá			
3	18002671	Nguyễn Đỗ Khải	Đăng	53	TB			
4	18000710	Nguyễn Hải	Đăng	50	TB			
5	18000310	Phạm Hoàng Minh	Đăng	57	TB			
6	18000168	Lê Xuân	Đông	76	Khá			Điểm: 7.98-Khá
7	18000914	Trần Hữu	Đông	83	Tốt			Điểm: 8.14 - Giỏi
8	18000248	Huỳnh Hồng	Hải	50	TB			
9	18001150	Lê Thị Thu	Hiền		KXL			đề nghị tạm ngưng
10	18001223	Đặng Thái	Hòa	93	XS			Điểm: 9.05- XS
11	18000165	Võ Thanh	Hùng	56	TB			
12	18000203	Nguyễn Trần Quang	Huy	56	TB			
13	18000373	Trần Quốc	Khánh	82	Tốt			Điểm: 8.31- Giỏi
14	18002270	Trần Đăng	Khoa	70	Khá			
15	18000329	Phan Hoàng	Lâm	56	TB			
16	18001146	Đỗ Minh	Nhật	35	Yếu			
17	18001799	Trương Hoàng	Phúc	71	Khá			Điểm: 7.78-Khá
18	18000218	Võ Hữu	Phước	57	TB			
19	18001234	Đặng Như	Quỳnh		KXL			đề nghị tạm ngưng
20	18002954	Nguyễn Ngọc Khánh	Tâm	71	Khá			Điểm: 7.58-Khá
21	18000091	Trần Thuận	Tân	53	TB			
22	18000857	Nguyễn Thọ	Thắng	57	TB			
23	18001578	Nguyễn Trung	Thắng		KXL			đề nghị tạm ngưng
24	18001230	Nguyễn Gia	Tiến	70	Khá			Điểm: 7.69-Khá
25	18003363	Trương Văn	Toàn	61	TB			
26	18001599	Lâm Thành	Trung		KXL			đề nghị tạm ngưng
27	18001315	Trần Thanh	Tuấn	35	Yếu			
28	18000303	Phạm Thanh	Tùng	50	TB			
29	18002542	Nguyễn Đặng Thế	Vinh	50	TB			
30	18001505	Trần Trương Thiên	Vũ	50	TB			

TỔNG KẾT LỚP

LOẠI		GV CHỦ NHIỆM		QUẢN LÝ HSSV		GHI CHÚ
		T.SỐ	TỶ LỆ %	T.SỐ	TỶ LỆ %	
XUẤT SẮC		1	3.3			
TỐT		3	10.0			
KHÁ		6	20.0			
TRUNG BÌNH		14	46.7			
YẾU		2	6.7			
Không xếp loại		4	13.3			

TP. Hồ Chí Minh, ngày. . . . tháng năm 20. . . .

QUẢN LÝ HSSV

GIÁO VIÊN CHỦ NHIỆM

LỚP TRƯỞNG